

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HỒNG LĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/KDTM-ST

Ngày: 16/7/2021

“Tranh chấp hợp đồng kinh tế
về việc giao khoán công trình”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HỒNG LĨNH, TỈNH HÀ TĨNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Sỹ Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Lệ Hằng

2. Ông Nguyễn Văn Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

Ngày 16 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 02/2021/TLST-KDTM ngày 26 tháng 4 năm 2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng kinh tế” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2021/QĐXXST-KDTM ngày 24 tháng 5 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2021/QĐST - KDTM ngày 02/7/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty Cổ phần H. Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn Q, sinh ngày 24/4/1983. Chức vụ - Giám đốc.

Địa chỉ: Thôn Đông Tr, xã Cẩm Bình, huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

- Bị đơn: Công ty Cổ phần V. Đại diện theo pháp luật: Ông Thái Hữu Tr. Chức vụ - Giám đốc (vắng mặt)

Địa chỉ: Cụm A, tổ dân phố 2, phường Bắc Hồng, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Công ty Cổ phần M Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Thanh H - Giám đốc công ty. Địa chỉ: Tổ dân phố 9, phường Bắc Hồng, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn Công ty Cổ phần H trình bày: Ngày 18/3/2019 Công ty Cổ phần H và Công ty Cổ phần V, có ký kết Hợp đồng kinh tế: “Về việc giao khoán công trình: Lát vỉa hè, trồng cây đường Quang Trung (QL8 - Phan Kỉnh) phường Nam Hồng, thị xã Hồng

Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh số 06/2019/HĐKT, ngày 18/3/2019 với nội dung: Thi công trên toàn bộ chiều dài công trình theo hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được duyệt, cụ thể:

- Thi công hệ thống mương dọc, mương dẫn, hố thu:
 - + Phá dỡ gạch, đá xây mương cũ, sửa chữa (xây, trát vữa) mương hư hỏng với khối lượng nhỏ (chiều dài dưới 10m), đổ bê tông cốt thép giằng mương, giằng hố ga, giằng rãnh dẫn;
 - + Xây hố thu, rãnh dẫn bằng gạch chiều dài 22cm, gia trát thành trong hố thu, rãnh dẫn (Gạch xây tận dụng gạch phá dỡ thành mương, vận chuyển xây trong phạm vi 30m);
 - + Chèn nắp mương bằng phẳng, không để nắp mương bị kênh. Chèn kín khe hở giữa các nắp mương, lấp đặt hoàn thiện tấm ngang chắn rác (bao gồm hàn gắn vào cốt thép tấm đan rãnh).
- Thi công hệ thống bó vỉa, đan rãnh: San sửa, đầm lèn lớp móng bó vỉa, đan rãnh bằng thủ công; Thi công lớp bê tông lót; Nhân công phụ xe cẩu vận chuyển ra công trường và lắp đặt hoàn thiện.
- Thi công vỉa hè mới; San sửa, đầm lèn K95 mặt bằng bằng thủ công, nhân công vận chuyển, san sửa, đầm lèn lớp bê tông lót, thi công lớp vữa xi măng và lát gạch Terazo kích thước 40x49cm;
- Thi công vuốt nổi đường dân sinh: San sửa, đầm lèn K95 mặt bằng bằng thủ công; đổ bê tông mặt đường.
- Quá trình thi công đơn vị chủ động tập kết vật liệu đá, cát cho phù hợp. Nếu vật liệu thừa phải tự thu gom và vận chuyển lại vị trí thi công mới.
- Thu gom vật liệu thải trong phạm vi thi công lên xe để vận chuyển ra bãi thải (phạm vi 30m).

Sau khi hoàn thành khối lượng công trình, chủ đầu tư là Công ty Cổ phần M Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh đã có biên bản nghiệm thu khối lượng công việc hoàn thành lần I ngày 08/4/2019 và lần II vào ngày 20/8/2019 (có phụ lục chi tiết công việc kèm theo), nghiệm thu xong, đưa vào sử dụng thì Công ty Cổ phần V, phải thanh toán đủ số tiền tương ứng với khối lượng công việc đã được chủ đầu tư nghiệm thu cho Công ty Cổ phần H. Khi chủ đầu tư nghiệm thu đưa vào sử dụng, đã thanh toán toàn bộ số tiền công trình cho Công ty Cổ phần V. Nhưng Công ty Cổ phần V không thanh toán đầy đủ theo hợp đồng đã ký kết cho Công ty Cổ phần H. Số tiền mà Công ty Cổ phần V còn thiếu chưa thanh toán hết cho Công ty Cổ phần H là 120.000.000 đồng. Qua nhiều lần đến văn phòng để yêu cầu thanh toán, nhưng Công ty Cổ phần V không thanh toán cho Công ty Cổ phần H. Nên Công ty Cổ phần H đã làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc Công ty Cổ phần V phải có nghĩa vụ thanh toán số tiền còn lại là 120.000.000 đồng.

Bị đơn Công ty Cổ phần V. Đại diện theo pháp luật: Ông Thái Hữu Tr. Chức vụ - Giám đốc và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Công ty Cổ phần M Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Thanh H

- Giám đốc công ty được Tòa án tổng đạt hợp lệ nhiều lần để trình bày ý kiến, hòa giải và tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Công ty Cổ phần V có trụ sở tại: Cụm A, tổ dân phố 2, phường Bắc Hồng, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Xét thấy các đương sự đều có đăng ký kinh doanh và đều có mục đích lợi nhuận nên đây là vụ án kinh doanh thương mại về việc: “Tranh chấp hợp đồng kinh tế về việc giao khoán công trình” theo quy định khoản 1 Điều 30, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn Công ty Cổ phần V và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Công ty Cổ phần M Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung vụ án: Theo nguyên đơn trình bày sau khi ký hợp đồng kinh tế xong thì phía nguyên đơn đã thực hiện việc lát vỉa hè, trồng cây đường Quang Trung (QL8 - Phan Kính), phường Nam Hồng, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh, đúng theo thỏa thuận hợp đồng với Công ty Cổ phần V. Tuy nhiên phía bị đơn Công ty Cổ phần V không thực hiện đúng việc thanh toán tiền theo thỏa thuận trong hợp đồng mà cố tình kéo dài thời gian trả nợ từ đó hai bên phát sinh tranh chấp.

[3.1] Xét hợp đồng kinh tế số 06/2019/HĐKT, ngày 18/3/2019 giữa Công ty Cổ phần H và Công ty Cổ phần V xác lập giao dịch về việc lát vỉa hè, trồng cây đường Quang Trung (QL8 - Phan Kính), phường Nam Hồng, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh do đại diện các bên tự nguyện thống nhất ký tên vào hợp đồng có xác nhận con dấu của công ty, nội dung và hình thức của hợp đồng phù hợp với quy định tại Bộ luật dân sự năm 2015 nên hợp đồng kinh tế số 06/2019/HĐKT, ngày 18/3/2019 làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa các bên tham gia hợp đồng và là tình tiết sự kiện không cần phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3.2] Thực hiện theo hợp đồng đã ký thì phía Công ty Cổ phần H có trách nhiệm thi công một số hạng mục công trình: Lát vỉa hè, trồng cây đường Quang Trung (đoạn từ ngã 4 giao QL8 đến đường Phan Kính) thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh và bên Công ty Cổ phần V có trách nhiệm thanh toán tiền thi công từng đợt theo giá trị, khối lượng thực hiện có nghiệm thu, xác nhận khối lượng của cán bộ kỹ thuật hiện trường. Tuy nhiên Công ty Cổ phần H đã thực hiện xong được Công ty Cổ phần M Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh là chủ đầu tư nghiệm thu xác nhận chất lượng và khối lượng đảm bảo đưa vào sử dụng.

Đồng thời phía Công ty Cổ phần H và Công ty Cổ phần V có biên bản nghiệm thu riêng của hai Công ty về số lượng công việc và giá trị thành tiền cụ thể như sau:

Giai đoạn I: [1]. Phá dỡ mương cũ, gia công cốt thép, lắp dựng ván khuôn, đổ bê tông giằng mương: Đơn vị tính mét dài; Khối lượng 140 m; Đơn giá 60.000 đồng/01m; Thành tiền 8.400.000 đồng. [2] Lắp ghép bó vỉa + đan rãnh: Đơn vị tính mét dài; Khối lượng 70 m; Đơn giá 45.000 đồng/01m; Thành tiền 3.150.000 đồng. [3]. Đổ bê tông lát gạch tiazaro: Đơn vị tính m²; Khối lượng 602 m²; Đơn giá 55.000 đồng/01m²; Thành tiền 33.110.000 đồng.

Giai đoạn II: [1]. Phá dỡ mương cũ, gia công cốt thép, lắp dựng ván khuôn, đổ bê tông giằng mương: Đơn vị tính mét dài. Khối lượng 86 m; Đơn giá 60.000 đồng/01m; Thành tiền 5.160.000 đồng. [2]. Lắp ghép bó vỉa + đan rãnh: Đơn vị tính mét dài: Khối lượng 43 m; Đơn giá 45.000 đồng/01m; Thành tiền 1.935.000 đồng. [3]. Đổ bê tông lát gạch tiazaro: Đơn vị tính m². Khối lượng 369 m²; Đơn giá: 55.000 đồng/01m²; Thành tiền 20.295.000 đồng.

Giai đoạn III. [1]. Phá dỡ mương cũ, gia công cốt thép, lắp dựng ván khuôn, đổ bê tông giằng mương: Đơn vị tính mét dài. Khối lượng 180 m; Đơn giá: 60.000 đồng/01m; Thành tiền 10.800.000 đồng. [2]. Lắp ghép bó vỉa + đan rãnh: Đơn vị tính mét dài. Khối lượng 90 m; Đơn giá 45.000 đồng/01m; Thành tiền 4.050.000 đồng. [3]. Đổ bê tông lát gạch tiazaro: Đơn vị tính m². Khối lượng 774 m²; Đơn giá: 55.000 đồng/01m²; Thành tiền 42.570.000 đồng.

Giai đoạn IV. [1]. Phá dỡ mương cũ, gia công cốt thép, lắp dựng ván khuôn, đổ bê tông giằng mương: Đơn vị tính mét dài. Khối lượng 90 m; Đơn giá 60.000 đồng/01m; Thành tiền 5.400.000 đồng. [2]. Lắp ghép bó vỉa + đan rãnh: Đơn vị tính mét dài. Khối lượng 54 m; Đơn giá 45.000 đồng/01m; Thành tiền 2.430.000 đồng. [3]. Đổ bê tông lát gạch tiazaro: Đơn vị tính m². Khối lượng 464 m²; Đơn giá 55.000 đồng/01m²; Thành tiền 25.520.000 đồng.

Giai đoạn V. [1]. Phá dỡ mương cũ, gia công cốt thép, lắp dựng ván khuôn: Đơn vị tính mét dài. Khối lượng 210 m; Đơn giá 60.000 đồng/01m; Thành tiền 12.600.000 đồng. [2]. Lắp ghép bó vỉa + đan rãnh: Đơn vị tính mét dài. Khối lượng 105 m; Đơn giá 45.000 đồng/01m; Thành tiền 4.725.000 đồng. [3]. Đổ bê tông lát gạch tiazaro: Đơn vị tính m². Khối lượng 903 m²; Đơn giá 55.000 đồng/01m²; Thành tiền 49.665.000 đồng.

Giai đoạn VI. [1]. Phá dỡ mương cũ, gia công cốt thép, lắp dựng ván khuôn, đổ bê tông giằng mương: Đơn vị tính mét dài. Khối lượng 120 m; Đơn giá 60.000 đồng/01m; Thành tiền 7.200.000 đồng. [2]. Lắp ghép bó vỉa + đan rãnh: Đơn vị tính mét dài. Khối lượng 60 m; Đơn giá 45.000 đồng/01m; Thành tiền 2.700.000 đồng. [3]. Đổ bê tông lát gạch tiazaro: Đơn vị tính m². Khối lượng 516 m²; Đơn giá 55.000 đồng/01m²; Thành tiền 28.380.000 đồng.

Giai đoạn VII. [1]. Phá dỡ mương cũ, gia công cốt thép, lắp dựng ván khuôn, đổ bê tông giằng mương: Đơn vị tính mét dài. Khối lượng 60 m; Đơn giá 60.000 đồng/01m; Thành tiền 3.600.000 đồng. [2]. Lắp ghép bó vỉa + đan rãnh: Đơn vị tính mét dài. Khối lượng 30 m; Đơn giá 45.000 đồng/01m; Thành tiền 1.350.000 đồng. [3]. Đổ bê tông lát gạch tiazaro: Đơn vị tính m². Khối lượng 258 m²; Đơn giá: 55.000 đồng/01 m²; Thành tiền 14.190.000 đồng.

Giai đoạn VIII. [1]. Phá dỡ mương cũ, gia công cốt thép, lắp dựng ván khuôn, đổ bê tông giằng mương: Đơn vị tính mét dài. Khối lượng 60 m; Đơn giá 60.000 đồng/01m; Thành tiền 3.600.000 đồng. [2]. Lắp ghép bó vỉa + đan rãnh: Đơn vị tính mét dài. Khối lượng 30 m; Đơn giá 45.000 đồng/01m; Thành tiền 1.350.000 đồng. [3]. Đổ bê tông lát gạch tiazaro: Đơn vị tính m². Khối lượng 258 m²; Đơn giá 55.000 đồng/01m²; Thành tiền 14.190.000 đồng.

Tổng số tiền Công ty Cổ phần V phải thanh toán cho Công ty Cổ phần H theo tám giai đoạn là: 306.370.000 đồng. (*Bằng chữ: Ba trăm linh sáu triệu, ba trăm bảy mươi nghìn đồng*). Số tiền đã được thanh toán: 186.370.000đ. Trong đó. (Chuyển khoản 116.978.000đ, chuyển tay 69.392.000đ). Số tiền còn thiếu: 120.000.000đ. Hai bên có làm biên bản đối chiếu công nợ, nhưng phía Công ty Cổ phần V trì hoãn việc thanh toán tiền mặc dù đã được Công ty Cổ phần H nhắc nhở nhiều lần. Xét thấy, việc bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng cố tình vắng mặt không có lý do xem như bị đơn đã từ bỏ quyền chứng minh của mình, vì vậy việc Công ty Cổ phần V chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền chưa thanh toán làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn. Do đó việc nguyên đơn Công ty Cổ phần H khởi kiện yêu cầu bị đơn Công ty Cổ phần V trả số tiền còn nợ 120.000.000 đồng là có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3.3] Xét yêu cầu tính lãi: Trong đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn Công ty Cổ phần H không yêu cầu tính lãi đối với khoản nợ mà Công ty Cổ phần V chưa thanh toán nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[4] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Bị đơn phải nộp án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 91, Điều 92, Điều 93, khoản Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 385, Điều 398, Điều 401, Điều 422, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Cổ phần H. Buộc Công ty Cổ phần V có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty Cổ phần H số tiền 120.000.000 đồng.

[2] Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

[3] Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Bị đơn Công ty Cổ phần V phải chịu 6.000.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Nguyên đơn Công ty Cổ phần H được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 3.000.000 đồng theo biên lai thu số 0001424 phiếu lập ngày 26 tháng 4 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (16/7/2021). Riêng bị đơn được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại Trụ sở công ty.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKS tỉnh Hà Tĩnh
- VKSND thị xã Hồng Lĩnh;
- Chi cục THADS thị xã Hồng Lĩnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký, đóng dấu)

Lương Sỹ Nam